**HƯỚNG DẪN TRÌNH BÀY BẢN THẢO BÀI BÁO**

|  |  |
| --- | --- |
| **TIÊU ĐỀ BÀI BÁO VIẾT BẰNG CHỮ IN HOA ĐẬM, CỠ CHỮ 14** | **CÁC NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN QUYẾT ĐỊNH CHỌN TRƯỜNG CAO ĐẲNG KIÊN GIANG CỦA SINH VIÊN** |
| **Thông tin tác giả tiếng Việt: Nếu chỉ có một tác giả:**  **Họ tên tác giả (chữ thường, in đậm)**  *Khoa, Trường, Quốc gia (chữ thường, in nghiêng)*  *Tác giả liên hệ: Họ tên, Email (chữ thường, in nghiêng)* | **Nguyễn Văn A**  *Khoa Kinh tế, Trường Đại học Đồng Tháp, Việt Nam*  *Tác giả liên hệ: Nguyễn Văn A, Email: nva@dthu.edu.vn* |
| **Thông tin tác giả tiếng Việt: Nếu từ hai tác giả trở lên**  **Họ tên tác giả1\*, Họ tên tác giả1 và Họ tên tác giả2 (chữ thường, in đậm)**  *1Khoa, Trường, Quốc gia (chữ thường, in nghiêng)*  *2Khoa, Trường, Quốc gia (chữ thường, in nghiêng)*  *\*Tác giả liên hệ: Họ tên, Email (chữ thường, in nghiêng)* | **Nguyễn Văn A1\*, Phạm Văn B1 và Trần Văn C­­­2**  *1Khoa Kinh tế, Trường Đại học Đồng Tháp, Việt Nam*  *2Khoa Kinh tế,Trường Đại học An Giang, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam*  *\*Tác giả liên hệ: Nguyễn Văn A, Email:* [*nva@dthu.edu.vn*](mailto:nva@dthu.edu.vn) |
| **Tóm tắt**  *Tóm tắt thể hiện được nội dung nghiên cứu và các kết quả chính của bài báo. Cấu trúc bao gồm các nội dung sau: Mục tiêu, phương pháp và kết quả nghiên cứu.*  *Dài không quá 300 từ, cỡ chữ 12, in nghiêng.* | **Tóm tắt**  *Mục đích của nghiên cứu này nhằm phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến quyết định chọn Trường Cao đẳng Kiên Giang của sinh viên. Dữ liệu được thu thập từ 481 sinh viên đang học tại Trường Cao đẳng Kiên Giang. Phương pháp thống kê mô tả, đánh giá độ tin cậy thang đo, phân tích nhân tố khám phá và phân tích hồi quy tuyến tính bội được sử dụng để phân tích dữ liệu. Kết quả cho thấy có tám nhân tố ảnh hưởng đến quyết định chọn Trường Cao đẳng Kiên Giang của sinh viên bao gồm: Danh tiếng nhà trường, chương trình đào tạo, chính sách hỗ trợ và cơ hội liên thông, cơ hội việc làm, cơ sở vật chất, truyền thông, các hoạt động ngoại khoá, chi phí. Kết quả nghiên cứu này là cơ sở để nhà trường có thể đưa ra một số định hướng và giải pháp nhằm nâng cao chất lượng phục vụ và công tác tuyển sinh trong tương lai.* |
| **Từ khóa:** *Từ 3 đến 6 từ khóa, viết hoa chữ cái đầu, xếp theo thứ tự ABC chữ cái đầu, phân cách các từ khóa bằng dấu phẩy (,), in nghiêng.* | **Từ khóa:***Quyết định chọn trường cao đẳng, sinh viên, Trường Cao đẳng Kiên Giang.* |
| **TÊN BÀI VIẾT TIẾNG ANH** | FACTORS AFFECTING STUDENT'S DECISION TO CHOOSE KIEN GIANG COLLEGE |
| **Thông tin tác giả tiếng Anh: Nếu chỉ có một tác giả:**  **Họ tên tác giả (chữ thường, in đậm)**  **Thông tin tác giả tiếng Anh:** *Khoa, Trường, Quốc gia (chữ thường, in nghiêng)*  *Tác giả liên hệ: Họ tên, Email (chữ thường, in nghiêng)* | **Nguyen Van A**  [*Department of Economics*](https://www.researchgate.net/institution/Dong_Thap_University/department/Department_of_Mathematics)*, Dong Thap University, Vietnam*  *Corresponding author: Nguyen Van A, Email: nva@dthu.edu.vn* |
| **Nếu từ hai tác giả trở lên**  **Họ tên tác giả1\*, Họ tên tác giả1 và Họ tên tác giả2 (chữ thường, in đậm)**  *1Khoa, Trường, Quốc gia (chữ thường, in nghiêng)*  *2Khoa, Trường, Quốc gia (chữ thường, in nghiêng)*  *\*Tác giả liên hệ: Họ tên, Email (chữ thường, in nghiêng)* | **Nguyen Van A1\*, Pham Van B1, and Tran Van C­­­2**  *1*[*Faculty of Economics*](https://www.researchgate.net/institution/Dong_Thap_University/department/Department_of_Mathematics)*, Dong Thap University, Vietnam*  *2*[*Faculty of Economics*](https://www.researchgate.net/institution/Dong_Thap_University/department/Department_of_Mathematics) *An Giang University, Viet Nam National University, Ho Chi Minh City, Vietnam*  *\*Corresponding author: Nguyen Van A, Email:* [*nva@dthu.edu.vn*](mailto:nva@dthu.edu.vn) |
| **Nội dung bài viết** | Nội dung bài viết phải được soạn bằng *Microsoft Word*, khổ giấy A4, căn lề trái 3 cm, phải 2 cm, trên 2 cm, dưới 2 cm. Bản thảo dài không quá mười lăm (15) trang, bao gồm cả bảng, hình, tài liệu tham khảo, và phụ lục (nếu có).  Phần nội dung bản thảo sử dụng mã *Unicode*, phông chữ *Times New Roman*, cỡ chữ 12, cách dòng *Single*, cách đoạn 6pt phía sau (*After*) và 6pt phía trước (*Before*). Dòng đầu tiên của mỗi đoạn thụt vào 1 tab bằng 1.27 cm. Canh lề thẳng đều hai bên. Vui lòng chọn style *Nội dung* để định dạng phần nội dung của bài báo khi cần thiết |
| **1. Đặt vấn đề (chữ thường, in đậm)** |  |
| **2. Tổng quan lý thuyết, lược sử nghiên cứu và phát triển giả thuyết (nếu có) (chữ thường, in đậm)** |  |
| **3. Dữ liệu (hoặc vật liệu) và phương pháp nghiên cứu (chữ thường, in đậm)** |  |
| **4. Kết quả và thảo luận (chữ thường, in đậm)**  **4.1. Đề mục cấp 2 (chữ thường, in đậm)**  *4.1.1. Đề mục cấp 3 (chữ thường, in nghiêng)*  *a. Đề mục cấp 4 (chữ thường, in nghiêng)* |  |
| **Bảng 1. Tiêu đề của bảng đặt trên đầu bảng, chữ thường, in đậm, canh giữa**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Tiêu đề cột** | **Tiêu đề cột** | **Tiêu đề cột** | | Dòng 1 | 1 | 2 | | Dòng 2 | 3 | 4 | | Dòng 3 | 5 | 6 |   Ghi chú: Phần ghi chú (nếu có) phải được đặt ở cuối bảng, cỡ chữ 11, canh đều hai bên, và là một dòng không tách rời của bảng.  Nguồn: Cần dẫn nguồn khi cần thiết. (Ví dụ: Trần & cs. (2015).) |  |
| Tất cả các hình vẽ, hình chụp, hộp, sơ đồ, biểu đồ, bản đồ, lưu đồ, thuật toán (không phải mã giả)... phải được gọi chung là hình, được canh giữa và đặt ở vị trí ngay sau phần nội dung đề cập đến chúng.    **Hình 1. Tiêu đề của hình phải được đặt bên dưới hình**  Nguồn: Cần dẫn nguồn khi cần thiết. Ví dụ: Nguyễn & cs. (2014). |  |
| Các công thức phải được soạn thảo bằng chức năng *Insert/Object/Microsoft Equation 3.0* trên *Microsoft Word* (hoặc các phần mềm bổ trợ có tính năng tương tự như MathType) và các dấu *(chấm (.); phẩy (,); chấm phẩy (;))* sau công thức phải được đặt liền sau trong công thức. Công thức được đánh số thứ tự và các số thứ tự này phải được canh sát lề phải và được dẫn chiếu trong văn bản một cách thích hợp, chẳng hạn như: “... thay thế công thức (1) vào công thức (3), ta có công thức tổng quát (4) như sau...”. Dưới đây là một gợi ý hữu ích để tác giả tham khảo. |  |
| **5. Kết luận và hàm ý chính sách (nếu có)** |  |
| **Lời cảm ơn (nếu có):** Nội dung lời cảm ơn nên ngắn gọn trong 2 đến 3 dòng, có đề cập đến các tổ chức, cá nhân đã tài trợ kinh phí, tạo điều kiện cho nghiên cứu hoặc các cá nhân đã hỗ trợ nghiên cứu. |  |
| **Tài liệu tham khảo (References): Tất cả các tài liệu tham khảo đều phải trình bày bằng ngôn ngữ tiếng Anh.**  **- Quy định danh mục tài liệu tham khảo và trích dẫn tài liệu theo định dạng APA.**  **- Chỉ những tài liệu được trích dẫn trong bài viết mới đưa vào danh mục tài liệu tham khảo.**  **- Mỗi danh mục có ít nhất 10 tài liệu tham khảo.**  **- Thứ tự tài liệu tham khảo** được sắp xếp theo thứ tự ABC (theo họ của tác giả), không đánh số thứ tự.  - Tài liệu tham khảo có trên 2 tác giả, dùng kí hiệu “&” liên kết.  - Khi một tài liệu có từ ba tác giả trở lên, khi trích dẫn chỉ ghi tác giả đầu và cụm chữ “& cs.” | Link tham khảo: https://apastyle.apa.org/style-grammar-guidelines/references |
| **Sách:** Họ, Chữ lót và Tên viết tắt chữ cái đầu. (Năm xuất bản). *Tên tựa sách (in nghiêng)*. Nơi xuất bản: Nhà xuất bản. | Nguyễn, V. A. (2015). *Phương pháp nghiên cứu khoa học*. Hà Nội: NXB Giáo dục Việt Nam.  **Trích dẫn chủ động:** Nguyễn (2020) cho rằng …  **Trích dẫn bị động:** Nghiên cứu khoa học là … (Nguyễn, 2020).  Nếu có hơn 2 tác giả dùng kí hiệu “&”  Nguyễn, V. A., & Trần, T. B. (2015). *Phương pháp nghiên cứu khoa học*. Hà Nội: NXB Giáo dục Việt Nam.  **Trích dẫn chủ động:** Nguyễn và Trần (2020) cho rằng …  **Trích dẫn bị động:** Nghiên cứu khoa học là … (Nguyễn & Trần, 2020).  Lưu ý: Khi trích dẫn chủ động dùng chữ “và” nếu có 2 tác giả trở lên.  Khi trích dẫn bị động (trong dấu ngoặc đơn dùng kí hiệu “&” nếu có 2 tác giả trở lên) |
| **Sách được biên tập**  Họ, Chữ lót và Tên viết tắt chữ cái đầu (Biên tập). (Năm). *Tên tựa sách (in nghiêng).* Nơi xuất bản: Nhà xuất bản. | Nguyễn, V. C. (Biên tập). (2020). *Phương pháp nghiên cứu khoa học*. Hà Nội: NXB Giáo dục Việt Nam.  **Trích dẫn chủ động:** Nguyễn (2020) cho rằng …  **Trích dẫn bị động:** Nghiên cứu khoa học là … (Nguyễn, 2020). |
| **Sách được biên dịch**  Họ, Chữ lót và Tên viết tắt chữ cái đầu. (Năm). *Tên tựa sách (in nghiêng)* (Dịch giả, Biên dịch). Nơi xuất bản: Nhà xuất bản. (Thời gian quyển sách gốc được xuất bản). | Nguyễn, V. A. (1987). *Lý thuyết nhận thức* (Trần, V. B., Biên dịch). Hà Nội: NXB Trẻ. (Quyển sách gốc được xuất bản năm 1980).  **Trích dẫn chủ động:** Nguyễn (1987, tr. 30) cho rằng …  **Trích dẫn bị động:** Nghiên cứu khoa học là … (Nguyễn, 1987, tr. 30). |
| **Sách có nhiều quyển (1, 2, 3 …)**  Họ, Chữ lót và Tên viết tắt chữ cái đầu. (Năm xuất bản). *Tên tựa sách (in nghiêng)* (Quyển số). Nơi xuất bản: Nhà xuất bản. | Nguyễn, V. A., Trần, T. B., & Bùi, H. K. (1999). *Lịch sử* *thế* *giới* (Quyển 1). Hà Nội: NXB Giáo dục.  **Trích dẫn chủ động:** Nguyễn & cs. (2020) cho rằng …  **Trích dẫn bị động:** Nghiên cứu khoa học là … (Nguyễn & cs., 2020). |
| **Chương trong quyển sách được biên tập**  Họ, Chữ lót và Tên viết tắt chữ cái đầu. (Năm xuất bản). Tựa đề của chương. Trong Tác giả biên tập (Biên tập), *Tên tựa sách (in nghiêng)* (trang của chương). Nơi xuất bản: Nhà xuất bản. | Nguyễn, V. A. (1987). Hoạt động nhận thức. Trong Nguyễn Văn B (Biên tập), *Lý thuyết nhận thức* (210-320). Hà Nội: NXB Trẻ.  **Trích dẫn chủ động:** Nguyễn (1987) cho rằng …  **Trích dẫn bị động:** Nghiên cứu khoa học là … (Nguyễn, 1987). |
| **Bài báo tạp chí**  Họ, Chữ lót và Tên viết tắt chữ cái đầu. (Năm công bố). Tên bài báo. *Tên tạp chí (in nghiêng)*, *tập*(số), các số trang (gạch ngang giữa hai số). Ghi nhận dạng tài liệu dưới dạng số [DOI] (nếu có). | Trương, T. T. (2024). Các nhân tố ảnh hưởng đến quyết định chọn Trường Cao đẳng Kiên Giang của sinh viên. *Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp*, *13*(1), 35-49. <https://doi.org/10.52714/dthu.13.1.2024.1217>  **Trích dẫn chủ động:** Trương (2024) cho rằng …  **Trích dẫn bị động:** Nhân tố ảnh hưởng … (Trương, 2024). |
| **Báo cáo**  Họ, Chữ lót và Tên viết tắt chữ cái đầu. (Năm công bố). *Tựa đề* *báo cáo (in nghiêng)* (Số báo cáo). Nơi xuất bản: Nhà xuất bản. | Nguyễn, V. A. (2022). *Phương pháp phân tích số* *liệu định tính* (91). Cần Thơ: Trường Đại học Cần Thơ.  **Trích dẫn chủ động:** Nguyễn (2022) cho rằng …  **Trích dẫn bị động:** Phương pháp phân tích là … (Nguyễn, 2022). |
| **Báo giấy**  Họ, Chữ lót và Tên viết tắt chữ cái đầu. (Ngày, tháng, năm xuất bản). Tựa đề bài báo. *Tên tờ* *báo (in nghiêng), (số),* tr-tr. | Đặng, Q. B., Phạm, M. G., & Phạm, M. X. (Ngày 19 tháng 5 năm 2020). Quán triệt và thực hiện sáng tạo tâm nguyện/huấn đức giáo dục của Bác Hồ. *Giáo dục Thủ đô, (125+126),* 4-5.  **Trích dẫn chủ động:** Đặng & cs. (2020) cho rằng …  **Trích dẫn bị động:** Nghiên cứu khoa học là … (Đặng & cs., 2020). |
| **Báo điện tử**  Họ, Chữ lót và Tên viết tắt chữ cái đầu. (Ngày … tháng … năm xuất bản). Tựa đề bài báo. *Tên tờ* *báo (in nghiêng).* Truy cập từ <http://xxx.xxx.com>. | Lê, T. N. (Ngày 09 tháng 03 năm 2020). Phát triển tài nguyên giáo dục mở. *Tia sáng*.Truy cập từ https://tiasang.com.vn/-giao-duc/Phat-trien-tai-nguyen-giao-duc-mo-23020.  **Trích dẫn chủ động:** Lê (2020) cho rằng …  **Trích dẫn bị động:** Phát triển tài nguyên là … (Lê, 2020). |
| **Luận văn, Luận án**  Họ, Chữ lót và Tên viết tắt chữ cái đầu. (Năm xuất bản). *Tên luận án/Luận văn (in nghiêng).* Trường Đại học …, Việt Nam. Truy cập từ <http://www.xxxxxx.com> (nếu có). | Nguyễn, V. A. (2016). *Phát triển năng lực nghiên cứu khoa học của sinh viên sư phạm*. Trường Đại học Đồng Tháp, Việt Nam.  **Trích dẫn chủ động:** Nguyễn (2016) cho rằng …  **Trích dẫn bị động:** Nghiên cứu khoa học là … (Nguyễn, 2016). |